

**LỊCH CÔNG TÁC THÁNG 02 NĂM 2025**  
(Nội dung và phân công phụ trách)

| THỨ | NGÀY | NỘI DUNG CÔNG TÁC                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7   | 1    | Nghỉ tết âm lịch                                                                                                                                                                                                                                            |
| CN  | 2    | Nghỉ tết âm lịch                                                                                                                                                                                                                                            |
| 2   | 3    | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Từ 7h 30 đến 9h Họp Chi ủy, CBQL; (đ/c Lý)<br>- Từ 15 h đến 16 h 30 họp chi bộ; 16h30 đến 17h30 họp trường (đ/c Lý)                                                                                |
| 3   | 4    | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                                                                                                                   |
| 4   | 5    | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)<br>- Sinh hoạt chuyên môn                                                                                                                                         |
| 5   | 6    | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                                                                                                                   |
| 6   | 7    | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                                                                                                                   |
| 7   | 8    |                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 2   | 10   | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                                                                                                                   |
| 3   | 11   | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                                                                                                                   |
| 4   | 12   | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                                                                                                                   |
| 5   | 13   | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                                                                                                                   |
| 6   | 14   | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                                                                                                                   |
| 7   | 15   |                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 2   | 17   | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)<br>- Triển khai giáo dục tăng cường Múa(BGH- đ/c Hằng)                                                                                                            |
| 3   | 18   | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Triển khai giáo dục tăng cường Tiếng Anh (BGH- đ/c Nhân)<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL), kiểm tra chuẩn bị sinh hoạt CM cụ                                                                  |
| 4   | 19   | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)<br>- Thu thập minh chứng, sắp xếp, mã hoá hồ sơ theo quy định thông tư 19/2018/TT-BG (Tổ công tác)<br>- Sinh hoạt chuyên môn cụm (dự giờ 2 hoạt động- Nhân, Hằng) |

|   |    |                                                                                                                                                                                                            |
|---|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 | 20 | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL) (Lớn B)                                                                                                          |
| 6 | 21 | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Theo dõi giáo dục tăng cường Tiếng Anh(đ/c Nhân)<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)(Lớn C)                                                     |
| 7 | 22 |                                                                                                                                                                                                            |
| 2 | 24 | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Giáo dục tăng cường Múa(đ/c Hằng)<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)                                                                           |
| 3 | 25 | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Giáo dục tăng cường Tiếng Anh(đ/c Nhân)<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)(Nhỡ A)<br>- Kiểm tra nội bộ: Công tác liên kết giáo dục tăng cường. |
| 4 | 26 | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)(Nhỡ B)                                                                                                           |
| 5 | 27 | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)(Nhỡ C)<br>- Chúc mừng ngày Thầy thuốc Việt Nam                                                                   |
| 6 | 28 | - Tổ chức thực hiện nhiệm vụ CSGD trẻ theo kế hoạch<br>- Giáo dục tăng cường Tiếng Anh(đ/c Nhân)<br>- Kiểm tra nhiệm vụ năm học (CBQL)<br>- Quyết toán tháng 02                                            |

**Nơi nhận:**

- CBQL, GV NV
- Các tổ chuyên môn
- Lưu VP.



**Hoàng Thị Hoa Lý**